

ÔN TẬP VỀ LÀM VĂN

(Học kì I)

I – BÀI TẬP

1. Nêu những điểm cần lưu ý khi viết các dạng bài : nghị luận về một đoạn thơ, bài thơ ; nghị luận về một nhận định, ý kiến bàn về văn học ; nghị luận về một tư tưởng, đạo lí ; nghị luận về một hiện tượng đời sống ; nghị luận về một vấn đề xã hội trong tác phẩm văn học.

2. Trong bài nghị luận, cần vận dụng kết hợp các thao tác lập luận và các phương thức biểu đạt như thế nào ? Tác dụng của việc kết hợp ấy.

3. Chỉ ra sự kết hợp các thao tác lập luận và các phương thức biểu đạt trong các tác phẩm *Tuyên ngôn Độc lập* (Hồ Chí Minh) và *Nguyễn Đình Chiểu, ngôi sao sáng trong văn nghệ của dân tộc* (Phạm Văn Đồng).

4. Thống kê, phân loại và nhận xét các đề văn được nêu trong sách giáo khoa *Ngữ văn 12 Nâng cao*, tập một (từ *Bài viết số 1* đến *Bài viết số 3*).

5. Trình bày mục đích, nội dung, yêu cầu và những lưu ý cần thiết của *Bài viết số 4* (Kiểm tra tổng hợp cuối Học kì I).

II – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

1. Trong sách giáo khoa *Ngữ văn 12 Nâng cao*, tập một, học sinh được luyện tập cả nghị luận văn học và nghị luận xã hội với các dạng đề khác nhau. Mỗi dạng đề cần có những lưu ý riêng để tránh được những sai sót trong quá trình viết bài.

– Nghị luận về một đoạn thơ, bài thơ : cần có kiến thức về tác giả và hoàn cảnh ra đời của tác phẩm, đặc biệt cần biết bám sát vào câu chữ và các yếu tố hình thức của đoạn thơ, bài thơ để phân tích, chỉ ra vai trò, tác dụng của chúng trong việc làm nổi bật nội dung, cảm xúc, tư tưởng,... Tránh suy diễn cứng nhắc, gượng ép, tránh chỉ diễn xuôi nội dung bài thơ ; tránh tách rời nội dung và hình thức nghệ thuật,...

– Nghị luận về một nhận định, ý kiến bàn về văn học : Cần xác định rõ ý kiến đó thuộc nội dung lí luận văn học hay lịch sử văn học. Nếu là lí luận văn học thì bàn về vấn đề gì ? Nếu là lịch sử văn học thì nội dung nhận định về tác phẩm, tác giả, một giai đoạn hay một nền văn học ? Sau đó, căn cứ vào nội dung ý kiến mà giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận và làm sáng tỏ vấn đề.

– Nghị luận về một tư tưởng, đạo lí : Đề thường nêu lên một danh ngôn và yêu cầu người viết nêu cách hiểu, làm sáng tỏ danh ngôn đó. Cách làm dạng đề này giống cách làm dạng đề nghị luận về một ý kiến bàn về văn học. Nghĩa là phải căn cứ vào nội dung cụ thể của danh ngôn để giải thích, phân tích, bình luận và làm sáng tỏ vấn đề đặt ra trong đó. Khi rút ra bài học cần chân thành, chân thực, tránh hô hào, gượng ép,...

– Nghị luận về một hiện tượng đời sống : Hiện tượng được nêu trong đề có thể là hiện tượng tích cực hoặc tiêu cực ; tích cực để biểu dương, ca ngợi và tiêu cực để phê phán, lên án,... Với dạng đề này, cần nhìn nhận, phân tích, soi chiếu hiện tượng ấy từ nhiều phía để có cái nhìn toàn diện, tránh cực đoan, một chiều. Phê phán hay ngợi ca đều phải có lí lẽ xác đáng, có cơ sở khoa học, có cái nhìn nhân ái, bao dung,... tránh suy diễn, áp đặt.

– Nghị luận về một vấn đề xã hội trong tác phẩm văn học : Với dạng đề này, trước hết cần nắm vững nội dung và vấn đề xã hội đặt ra trong tác phẩm văn học, sau đó mới viết bài. Cách viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội trong tác phẩm văn học tương tự như cách viết bài nghị luận về một tư tưởng, đạo lí hay một hiện tượng đời sống. Nếu đề bài cho một câu chuyện chưa học, cần đọc và hiểu văn bản nêu trong đề, rút ra ý nghĩa rồi mới tiến hành viết bài nghị luận.

2. Để viết được bài nghị luận hay, người viết không chỉ kết hợp các thao tác nghị luận như *giải thích, chứng minh, phân tích, bình luận, so sánh, bác bỏ,...* mà còn phải biết vận dụng kết hợp các phương thức biểu đạt như *tự sự, miêu tả, biểu cảm, thuyết minh,...* đặc biệt là phương thức *biểu cảm*. Học sinh xem lại các bài *Luyện tập vận dụng kết hợp các phương thức biểu đạt trong bài văn nghị luận* và *Luyện tập vận dụng kết hợp các thao tác lập luận* trong sách giáo khoa *Ngữ văn 12 Nâng cao*, tập một để hoàn thành bài tập này.

3. Học sinh đối chiếu với nội dung Bài tập 2 để thực hành chỉ ra sự kết hợp các phương thức biểu đạt và các thao tác lập luận trong hai tác phẩm đã học.

4. Trong sách giáo khoa *Ngữ văn 12 Nâng cao*, tập một có ba bài kiểm tra thường kì và một bài cuối kì. Ba bài thường kì tập trung vào ba dạng bài chính đã nêu ở trên và gắn với phần Đọc văn (các tác phẩm thơ sau Cách mạng tháng Tám 1945). Đó là dạng đề nghị luận về một tư tưởng, đạo lí (*Bài viết số 1*); nghị luận về một bài thơ, đoạn thơ (*Bài viết số 2*) và nghị luận về một ý kiến bàn về văn học (*Bài viết số 3*).

5. Học sinh xem lại các bài kiểm tra tổng hợp cuối học kì I trong sách giáo khoa *Ngữ văn 10 Nâng cao*, tập một và *Ngữ văn 11 Nâng cao*, tập một để làm bài tập này.